

Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển

Giáo viên soạn: Trần Văn Hưng

Lớp dạy : 12/4, 12/6

Tiết 66: BÀI 33. SINH THÁI HỌC PHỤC HỒI VÀ BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH VẬT

(Số tiết: 01)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nêu được khái niệm sinh thái học phục hồi và bảo tồn.
- Giải thích được tại sao cần bảo tồn và phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên.
- Trình bày được một số phương pháp phục hồi hệ sinh thái và biện pháp bảo tồn đa dạng sinh vật.

2. Năng lực:

NĂNG LỰC	MỤC TIÊU
NĂNG LỰC CHUNG	
Giao tiếp và hợp tác	- Phân công và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân, nhóm - Chủ động hoàn thành công việc được giao, tiếp thu kiến thức từ các thành viên trong nhóm
Tự chủ và tự học	- Tích cực chủ động tìm kiếm tài liệu về sinh thái học phục hồi và bảo tồn đa dạng sinh vật - Ghi chép đầy đủ và ngắn gọn thông tin dưới dạng sơ đồ tư duy thuận lợi cho việc ghi nhớ, sử dụng khi cần thiết
Giải quyết vấn đề và sáng tạo	- Đề xuất một số biện pháp bảo tồn và phục hồi các hệ sinh thái
NĂNG LỰC SINH HỌC	
Nhận thức sinh học	- Nêu được khái niệm sinh thái học phục hồi và bảo tồn. - Giải thích được tại sao cần bảo tồn và phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên. - Trình bày được một số phương pháp phục hồi hệ sinh thái và biện pháp bảo tồn đa dạng sinh vật.
Tìm hiểu thế giới sống	- Tìm hiểu các khu bảo tồn sinh vật.
Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học	- Vận dụng kiến thức đã học đề xuất các giải pháp bảo vệ và phục hồi sinh thái.

3. Phẩm chất

Chăm chỉ	- Tích cực nghiên cứu tài liệu, thường xuyên theo dõi và hoàn thành tốt việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công - Đánh giá ưu, nhược điểm của bản thân và kiến thức đã tiếp thu được khi học nội dung sinh thái học phục hồi và bảo tồn đa dạng sinh vật
Trách nhiệm	Có trách nhiệm khi thực hiện các nhiệm vụ khi được phân công

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Giáo viên:

- SGK, SGV, giáo án
- Hình 33.1. Các giá trị của hệ sinh thái tự nhiên đối với con người
- Hình 33.2. Trồng cây tiên phong trên các bãi bồi cửa sông và các cánh rừng ngập mặn bị suy thoái để phục hồi rừng ngập mặn
- Hình 33.3. Các nhà khoa học của viện tài nguyên và môi trường biển đã tạo giá thể để nuôi cấy san hô nhằm tái tạo lại các rạn san hô ở Vịnh Hạ Long
- Hình 33.4. Vooc Chà Vá chân nâu tại bán đảo Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

2. Học sinh:

- Đọc trước bài mới.
- Trả lời các câu hỏi SGK

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ/ NHIỆM VỤ HỌC TẬP)

1. Mục tiêu:

- Tạo ra mâu thuẫn nhận thức cho HS, khơi dậy mong muốn tìm hiểu kiến thức.
- HS xác định được nội dung bài học là sinh thái học phục hồi và bảo tồn đa dạng sinh vật

2. Nội dung:

- Nhóm HS quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi sau:

(?) Hình dưới thể hiện các hoạt động nghiên cứu bảo tồn và trồng lại các rạn san hô. Em hãy giải thích tại sao con người cần phải bảo vệ các rạn san hô khỏi các tác động xấu từ môi trường và con người, đồng thời trồng lại nhiều rạn san hô đã bị chết hoặc suy thoái?

3. Sản phẩm học tập: kết quả hoạt động của học sinh

4. Tổ chức hoạt động:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:

GV chia HS thành các nhóm nhỏ, 2 HS một nhóm. Nhóm HS quan sát hình ảnh hoạt động theo kĩ thuật “chia sẻ nhóm đôi” và trả lời câu hỏi sau:



(?) Hình dưới thể hiện các hoạt động nghiên cứu bảo tồn và trồng lại các rạn san hô. Em hãy giải thích tại sao con người cần phải bảo vệ các rạn san hô khỏi các tác động xấu từ môi trường và con người, đồng thời trồng lại nhiều rạn san hô đã bị chết hoặc suy thoái?

.....

.....

.....

HS nhận nhiệm vụ

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:

Nhóm HS chú ý lắng nghe.

Nhóm HS trả lời dựa trên kết quả thảo luận nhóm

Bước 3: Báo cáo – Thảo luận:

HS thảo luận cặp đôi và làm bài tập.

Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận

HS còn lại chú ý lắng nghe, nhận xét, bổ sung

Bước 4: Đánh giá kết quả: GV nhận xét, đánh giá câu trả lời và dẫn dắt vào nội dung bài mới

Bài 33: SINH THÁI HỌC PHỤC HỒI VÀ BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH VẬT

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (KHÁM PHÁ)

Hoạt động 1: Tìm hiểu khái niệm sinh thái học phục hồi và bảo tồn

a. Mục tiêu:

- Nêu được khái niệm sinh thái học phục hồi và bảo tồn.

b. Nội dung:

1. Khái niệm sinh thái học phục hồi

HS đọc SGK + hoạt động nhóm đôi trả lời câu hỏi sau:

(1) Nêu khái niệm sinh thái học phục hồi?

.....
.....

(2) Mục đích của phục hồi hệ sinh thái là gì?

.....
.....
.....
.....

2. Khái niệm sinh thái học bảo tồn

HS đọc SGK + trả lời câu hỏi sau:

(1) Nêu khái niệm sinh thái học bảo tồn?

.....
.....

(2) Nêu đặc điểm và nhiệm vụ của sinh thái học bảo tồn?

.....
.....
.....

c. Sản phẩm: Kết quả hoạt động nhóm hoàn thành nội dung

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
--	-------------------------

Hoạt động 1.1. Tìm hiểu khái niệm sinh thái học phục hồi

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

GV chia lớp thành các nhóm nhỏ. 2 HS một nhóm. GV yêu cầu HS đọc SGK + hoạt động nhóm đôi trả lời câu hỏi sau:

(1) *Nêu khái niệm sinh thái học phục hồi?*

.....
.....

(2) *Mục đích của phục hồi hệ sinh thái là gì?*

.....
.....
.....

Mỗi nhóm thực hiện nhiệm vụ của mình

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS đọc SGK + thảo luận nhóm hoàn thành nội dung phân học

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

GV yêu cầu nhóm HS trình bày lần lượt nội dung đã thảo luận

Các nhóm HS khác lắng nghe và nhận xét, bổ sung (nếu có)

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, đánh giá và kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo.

Hoạt động 1.2. Tìm hiểu khái niệm sinh thái học bảo tồn

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

GV giữ nguyên các nhóm ở hoạt động trước. GV yêu cầu HS đọc SGK + hoạt động trả lời câu hỏi sau:

(1) *Nêu khái niệm sinh thái học bảo tồn?*

.....
.....

(2) *Nêu đặc điểm và nhiệm vụ của sinh thái học bảo tồn?*

.....
.....
.....

Mỗi nhóm thực hiện nhiệm vụ của mình

I. KHÁI NIỆM SINH THÁI HỌC PHỤC HỒI VÀ BẢO TỒN

1. Khái niệm sinh thái học phục hồi

- Sinh thái học phục hồi là khoa học ứng dụng nguyên lí của sinh thái học để đưa các hệ sinh thái đã bị suy thoái về trạng thái gần nhất với trạng thái tự nhiên của nó.

- Phục hồi sinh thái là các hoạt động có chủ đích nhằm khởi xướng hoặc thúc đẩy sự khôi phục các hệ sinh thái, phục hồi sức khoẻ, tính toàn vẹn và tính bền vững của các hệ sinh thái đó.

- Hệ sinh thái được phục hồi sẽ không nhất thiết phải khôi phục hoàn toàn trạng thái ban đầu của nó, vì đôi khi những điều kiện hiện thời có thể khiến nó phục hồi theo hướng khác. Việc hồi phục hoàn toàn một hệ sinh thái đã bị suy thoái là bất khả thi.

- Ví dụ: Không thể phục hồi lại rừng nguyên sinh sau khi nó đã bị phá huỷ.

2. Khái niệm sinh thái học bảo tồn

- Sinh thái học bảo tồn là một nhánh của sinh thái học và sinh học tiến hoá, với mục tiêu là tìm cách bảo tồn các loài, môi trường sống, cảnh quan và hệ sinh thái một cách nhanh chóng, hiệu quả và tiết kiệm nhất có thể.

- Bảo tồn đa dạng sinh vật là việc bảo vệ và gìn giữ sự phong phú của các hệ sinh thái tự nhiên quan trọng, đặc thù hoặc đại diện; bảo vệ môi trường sống tự nhiên thường xuyên hoặc theo mùa của các loài hoang dã, các cảnh quan môi trường, nét đẹp độc đáo của tự nhiên; nuôi, trồng, chăm sóc các loài thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; lưu giữ và bảo quản lâu dài các mẫu vật di truyền.

- Nhiệm vụ của sinh thái học bảo tồn là hạn chế các tác động xấu từ môi trường và con người đến các loài sinh vật hoang dã, bảo vệ và phục hồi môi trường sống cũng như

<p>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập HS đọc SGK + thảo luận nhóm hoàn thành nội dung phần học</p> <p>Bước 3. Báo cáo, thảo luận GV yêu cầu nhóm HS trình bày lần lượt nội dung đã thảo luận Các nhóm HS khác lắng nghe và nhận xét, bổ sung (nếu có)</p> <p>Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập GV nhận xét, đánh giá và kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo.</p>	<p>sức khỏe cho sinh vật, bảo vệ và duy trì ổn định quần thể các loài hoang dã ở các vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên, giữ gìn và sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên sinh học và đảm bảo sự phân chia một cách công bằng lợi ích thu được từ các nguồn tài nguyên sinh học.</p>
---	--

Hoạt động 2: Tìm hiểu lí do cần bảo tồn và phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên

a. Mục tiêu:

- Giải thích được tại sao cần bảo tồn và phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên.

b. Nội dung:

HS đọc SGK + quan sát hình + hoạt động nhóm theo kĩ thuật khăn trải bàn hoàn thành nội dung phần học như sau:



Hình 33.1. Các giá trị của hệ sinh thái tự nhiên đối với con người

(?) Tại sao con người cần phục hồi các hệ sinh thái và bảo tồn đa dạng sinh vật?

.....

.....

.....

.....

- HS hoạt động hoàn thành các nội dung phần học

c. Sản phẩm: Kết quả hoạt động của HS

d. Tổ chức hoạt động:

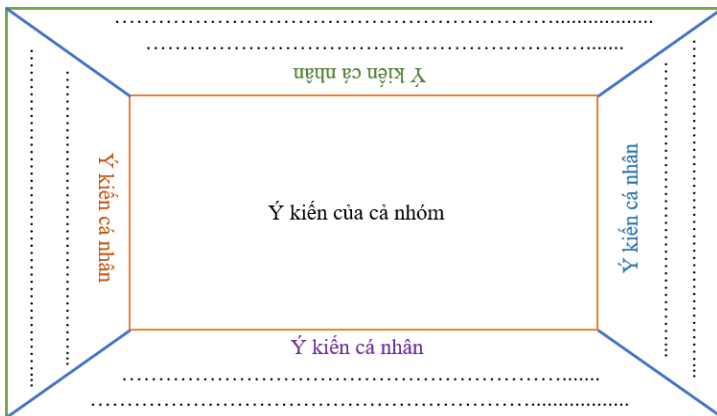
HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ GV chia lớp thành các 6 nhóm. GV yêu cầu các nhóm HS đọc SGK + quan sát hình + hoạt động nhóm theo</p>	<p>II. LÍ DO CẦN BẢO TỒN VÀ PHỤC HỒI CÁC HỆ SINH THÁI TỰ NHIÊN</p>

kĩ thuật khăn trải bàn hoàn thành nội dung phần học như sau:



Hình 33.1. Các giá trị của hệ sinh thái tự nhiên đối với con người

(?) Tại sao con người cần phục hồi các hệ sinh thái và bảo tồn đa dạng sinh vật?



Mỗi nhóm thực hiện nhiệm vụ của mình

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS đọc SGK + thảo luận nhóm hoàn thành nội dung phần học

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

GV yêu cầu nhóm HS trình bày lần lượt nội dung đã thảo luận

Các nhóm HS khác lắng nghe và nhận xét, bổ sung (nếu có)

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, đánh giá và kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo.

1. Giá trị của các hệ sinh thái tự nhiên là rất lớn

- Các hệ sinh thái cung cấp cho con người rất nhiều sản phẩm vật chất (còn được gọi là giá trị trực tiếp) và các dịch vụ sinh thái (còn gọi là các giá trị gián tiếp)

- Giá trị của các hệ sinh thái trên toàn cầu ước tính hàng nghìn tỉ đô la mỗi năm.

2. Các hệ sinh thái tự nhiên đang bị suy thoái nhanh

Trong quá trình sống, do ưu tiên các hoạt động phát triển kinh tế, xã hội mà con người đã tác động xấu lên các hệ sinh thái tự nhiên ở các mức độ khác nhau, làm các hệ dần bị suy thoái, cụ thể như sau:

- Thu hẹp, chia cắt, thậm chí xoá sổ các hệ sinh thái tự nhiên, làm mất hoặc thu hẹp nơi ở, nơi kiếm ăn của các loài.

Ví dụ: Đốt rừng làm rẫy đã làm thu hẹp hệ sinh thái rừng tự nhiên

- Phá huỷ cấu trúc hoặc làm biến đổi thành phần của hệ sinh thái, gây hại cho hệ sinh thái.

Ví dụ: Khai thác hải sản với các phương tiện đánh bắt huỷ diệt (giã cào, lưới rê đáy, thuốc nổ,...)

- Khai thác cạn kiệt các loài bản địa quan trọng hoặc nhập nội các loài ngoại lai, gây đứt gãy các chuỗi thức ăn, làm gián đoạn chu trình vật chất của hệ.

Ví dụ: Khai thác những cây gỗ lớn trong rừng tự nhiên khiến nhiều loài khác suy giảm

Các tác động trên khiến hệ sinh thái lâm vào tình trạng bị nhiễu loạn, hư hỏng, suy thoái và nặng nề nhất là bị phá huỷ.

Hoạt động 2: Tìm hiểu một số biện pháp phục hồi và bảo tồn các hệ sinh thái tự nhiên

a. Mục tiêu:

- Trình bày được một số phương pháp phục hồi hệ sinh thái và biện pháp bảo tồn đa dạng sinh vật.

b. Nội dung:

HS đọc SGK + quan sát hình + hoạt động nhóm theo kỹ thuật khăn trải bàn hoàn thành nội dung phần học như sau:



Hình 33.2. Trồng cây tiên phong (cây mắm, *Avicennia* sp.) trên các bãi bồi cửa sông và các rừng ngập mặn bị suy thoái để phục hồi rừng ngập mặn



Hình 33.3. Các nhà khoa học của Viện Tài nguyên và Môi trường biển đã tạo giá thể để nuôi cấy san hô nhằm tái tạo lại các rạn san hô ở Vịnh Hạ Long^(*)



Vượn Cát bà được bảo tồn ở Vườn quốc gia Cát Bà



Khu bảo tồn Ngorongoro (Tanzania) tạo điều kiện cho các loài sinh vật hoang dã sinh sống

(1) *Nêu một số phương pháp phục hồi hệ sinh thái và bảo tồn đa dạng sinh vật?*

.....

.....

.....

(2) *Giải thích tại sao nhiều loài không thể bảo tồn tại nơi nó đang sinh sống mà phải đưa vào các vườn thú, vườn thực vật hoặc trung tâm cứu hộ và chăm sóc động vật?*

.....

.....

.....

- HS hoạt động hoàn thành các nội dung phần học

c. Sản phẩm: Kết quả hoạt động của HS

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
--	-------------------------

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

GV chia lớp thành các 6 nhóm. GV yêu cầu các nhóm HS đọc SGK + quan sát hình + hoạt động nhóm theo kĩ thuật khăn trải bàn hoàn thành nội dung phần học như sau:



Hình 33.2. Trồng cây tiên phong (cây mắm, *Avicennia* sp.) trên các bãi bồi cửa sông và các rừng ngập mặn bị suy thoái để phục hồi rừng ngập mặn



Hình 33.3. Các nhà khoa học của Viện Tài nguyên và Môi trường biển đã tạo giá thể để nuôi cấy san hô nhằm tái tạo lại các rạn san hô ở Vịnh Hạ Long^(*)



Vườn Cát bả được bảo tồn ở Vườn quốc gia Cát Bả



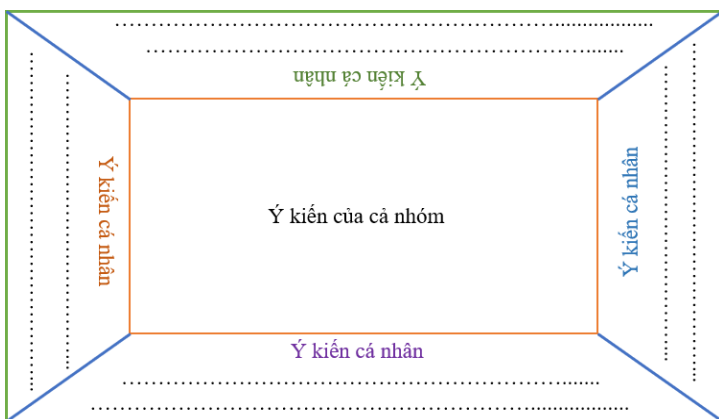
Khu bảo tồn Ngorongoro (Tanzania) tạo điều kiện cho các loài sinh vật hoang dã sinh sống

(1) *Nêu một số phương pháp phục hồi hệ sinh thái và bảo tồn đa dạng sinh vật?*

.....
.....
.....

(2) *Giải thích tại sao nhiều loài không thể bảo tồn tại nơi nó đang sinh sống mà phải đưa vào các vườn thú, vườn thực vật hoặc trung tâm cứu hộ và chăm sóc động vật?*

.....
.....
.....



Mỗi nhóm thực hiện nhiệm vụ của mình

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS đọc SGK + thảo luận nhóm hoàn thành nội dung phần học

III. MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHỤC HỒI VÀ BẢO TỒN CÁC HỆ SINH THÁI TỰ NHIÊN

1. Một số phương pháp phục hồi sinh thái

- Cải tạo sinh học bao gồm các biện pháp loại bỏ các yếu tố gây hại cho hệ sinh thái như chất thải, hoá chất độc hại, kim loại nặng, đập ngăn nước, loài ngoại lai,...

Ví dụ: Giảm thiểu và loại bỏ uranium trong đất nhiễm uranium bằng cách bổ sung loài vi sinh vật *Shewanella oneidensis*, loài này hấp thụ uranium, giúp hệ vi sinh vật đất phục hồi và cải thiện chất lượng đất

- Gia tăng sinh học bao gồm những phương pháp bổ sung các thành phần cần thiết (vật liệu hoặc sinh vật) cho hệ sinh thái để hệ sinh thái phục hồi như bổ sung các sinh vật/nhóm sinh vật cần thiết cho hệ (vi sinh vật cố định đạm, loài tiên phong, loài chủ chốt, loài bản địa, loài sống hợp tác,...); bổ sung các vật liệu cần thiết cho hệ (nguồn nước, chất dinh dưỡng, giá thể cho các loài bám,...

Ví dụ: dẫn nước sông ngòi vào các hệ sinh thái bị khô cạn

2. Một số biện pháp bảo tồn đa dạng sinh vật

- Bảo tồn nguyên vị còn được gọi là bảo tồn nội vi, hay bảo tồn tại chỗ, đó là quá trình bảo tồn một loài nào đó tại nơi cư trú tự nhiên của nó, bao gồm việc bảo vệ khu vực sinh sống khỏi các tác động bên ngoài hoặc bảo vệ loài này khỏi các loài săn mồi.

+ Bảo tồn nguyên vị tập trung bảo tồn các hệ sinh thái và các sinh cảnh tự nhiên để duy trì và khôi phục quần thể các loài trong môi trường tự nhiên của chúng.

<p>Bước 3. Báo cáo, thảo luận GV yêu cầu nhóm HS trình bày lần lượt nội dung đã thảo luận Các nhóm HS khác lắng nghe và nhận xét, bổ sung (nếu có)</p> <p>Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập GV nhận xét, đánh giá và kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo.</p>	<p>+ Thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, các hành lang đa dạng sinh vật kết nối và mở rộng các khu bảo tồn,...</p> <p>- Bảo tồn chuyên vị còn được gọi là bảo tồn ngoại vi hay bảo tồn chuyển chỗ, đây là quá trình bảo tồn ở bên ngoài nơi cư trú tự nhiên của loài.</p> <p>+ Bảo tồn chuyên vị bao gồm bảo quản giống, cứu hộ và chăm sóc các cá thể của loài, nuôi cấy mô, thu thập các giống, các cá thể giá trị để nuôi trồng nhằm duy trì vốn gene quý hiếm.</p> <p>+ Các hình thức bảo tồn chuyên vị gồm: xây dựng các vườn thú, vườn thực vật, ngân hàng gene, ngân hàng hạt giống, trung tâm nuôi cấy và nhân giống, trung tâm cứu hộ và chăm sóc động vật,...</p>
---	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức, rèn luyện, phát triển kỹ năng bài học

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi luyện tập trong SGK
- GV đưa ra hệ thống câu hỏi trắc nghiệm để HS trả lời
- HS trả lời câu hỏi để khắc sâu kiến thức bài học

c. Sản phẩm: Kết quả trả lời câu hỏi của HS

d. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động 1. Câu hỏi luyện tập

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm 2 trả lời các câu hỏi sau:

(?) *Em hãy tìm hiểu và giới thiệu một số loài sinh vật đang được bảo tồn chuyên vị ở nước ta và một số vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên mà em biết?*

HS nhận nhiệm vụ

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Các nhóm thảo luận, sử dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi
- GV theo dõi và hỗ trợ (nếu cần)

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- GV yêu cầu các nhóm lần lượt báo cáo kết quả thảo luận của nhóm
- Các nhóm còn lại lắng nghe, bổ sung, tranh luận, nhận xét hoạt động

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, đánh giá và kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo.

ĐÁP ÁN CÂU HỎI

(1) Một số loài sinh vật đang được bảo tồn chuyển vị và một số vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên ở Việt Nam.

- Một số loài sinh vật đang được bảo tồn chuyển vị ở Việt Nam bao gồm:



1. Voọc chà vá chân nâu (*Trachypithecus delacouri*): Đây là một loài linh trưởng quý hiếm, chỉ còn sống ở một số khu vực rừng nguyên sinh ở miền Bắc Việt Nam. Chúng đang được bảo tồn tại các vườn quốc gia như Cúc Phương, Pù Mát và Xuân Sơn.

2. tê giác Javan (*Rhinoceros sondaicus*): Loài tê giác này đã tuyệt chủng ở Việt Nam, nhưng hiện đang được bảo tồn và nhân nuôi tại Vườn Quốc gia Cát Tiên.



3. Hổ Đông Dương (*Panthera tigris corbetti*): Loài hổ quý hiếm này đang được bảo tồn tại một số vườn quốc gia như Cát Tiên, Bạch Mã và Phong Nha - Kẻ Bàng.

4. Khỉ đuôi dài (*Trachypithecus francoisi*): Loài linh trưởng này chỉ còn sống ở một số khu rừng nguyên sinh ở miền Bắc Việt Nam và đang được bảo tồn tại Vườn Quốc gia Cúc Phương.



- Một số vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên nổi bật ở Việt Nam bao gồm:



1. Vườn Quốc gia Cúc Phương (Ninh Bình): Nơi bảo tồn nhiều loài động, thực vật quý hiếm.

2. Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng (Quảng Bình): Nổi tiếng với hệ thống hang động lớn nhất Đông Nam Á.



3. Vườn Quốc gia Bạch Mã (Thừa Thiên Huế): Có hệ sinh thái rừng nhiệt đới đa dạng.

4. Vườn Quốc gia Cát Tiên (Lâm Đồng, Đồng Nai, Bình Phước): Nơi bảo tồn nhiều loài động vật quý hiếm như tê giác, hổ.



5. Khu Bảo tồn Thiên nhiên Pù Mát (Nghệ An): Có hệ sinh thái rừng nguyên sinh đa dạng.

Hoạt động 2. Bài tập trắc nghiệm

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân hoàn thành bài tập trắc nghiệm theo kỹ thuật tia chớp

Họ và tên:.....

Lớp:.....

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Để bảo tồn đa dạng sinh học, tránh nguy cơ tuyệt chủng của nhiều loài động vật và thực vật quý hiếm, cần ngăn chặn bao nhiêu hành động sau đây?

- (1) Khai thác thủy, hải sản vượt quá mức cho phép
- (2) Trồng cây gây rừng và bảo vệ rừng.
- (3) Săn bắt, buôn bán và tiêu thụ các loài động vật hoang dã.

(4) Bảo vệ các loài động vật hoang dã.

(5) Sử dụng các sản phẩm từ động vật quý hiếm: mật gấu, ngà voi, cao hổ, sừng tê giác,...

A. 2

B. 4

C. 3

D. 5

Câu 2: Biện pháp nào sau đây là hiệu quả nhất để bảo tồn các loài có nguy cơ tuyệt chủng?

A. Nghiêm cấm khai thác tại bãi đẻ và nơi kiếm ăn của chúng.

B. Bảo vệ trong sạch môi trường sống của các loài.

C. Bảo vệ ngay trong các khu bảo tồn và vườn quốc gia.

D. Bảo vệ bằng cách đưa chúng vào nơi nuôi riêng biệt có điều kiện môi trường phù hợp và được chăm sóc tốt nhất.

Câu 3: Để bảo vệ rừng và tài nguyên rừng, biện pháp cần làm là:

A. Không khai thác sử dụng nguồn lợi từ rừng nữa

B. Thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên và các vườn quốc gia

C. Tăng cường khai thác nguồn thú rừng để bảo vệ cây

D. Phá bỏ các khu rừng già để trồng lại mới.

Câu 4: Trong các biện pháp sau đây, có bao nhiêu biện pháp giúp bổ sung hàm lượng đạm trong đất?

1. Trồng xen canh các loài cây họ Đậu.

2. Bón phân vi sinh có khả năng cố định nitơ trong không khí.

3. Bón phân đạm hóa học.

4. Bón phân hữu cơ.

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 5. Trong các biện pháp sau đây, có bao nhiêu biện pháp giúp bổ sung hàm lượng đạm trong đất?

1. Trồng xen canh các loài cây họ Đậu.

2. Bón phân vi sinh có khả năng cố định nitơ trong không khí.

3. Bón phân đạm hóa học.

4. Bón phân hữu cơ.

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS dựa vào kiến thức đã học làm bài tập trắc nghiệm

- GV theo dõi quá trình làm bài của HS, đảm bảo không có HS nào sử dụng tài liệu

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

GV thu phiếu bài tập và chấm điểm

Đáp án

1. C	2. C	3. B	4. D	5. C
------	------	------	------	------

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, đánh giá và tuyên dương HS làm tốt.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề thực tiễn như:

- Vận dụng kiến thức đã học đề xuất các giải pháp bảo vệ và phục hồi sinh thái.

b. Nội dung: HS hoạt động cá nhân về nhà hoàn thành các câu hỏi GV đưa ra

c. Sản phẩm: Kết quả bài báo cáo của HS

d. Tổ chức hoạt động:

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

GV giao bài tập về nhà cho HS

(1) Theo em, mỗi học sinh cần làm gì để góp phần bảo tồn và phục hồi sinh thái?

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS ghi chép lại câu hỏi và trả lời câu hỏi ở nhà

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

GV kiểm tra quá trình chuẩn bị nhiệm vụ cá nhân ở nhà trong tiết học sau

Gợi ý kết quả:

Mỗi học sinh có thể làm những việc sau để góp phần bảo tồn và phục hồi sinh thái:



1. Trồng cây xanh: Học sinh có thể tham gia các hoạt động trồng cây tại trường học, khu dân cư hoặc các vườn ươm cây. Việc trồng cây không chỉ làm đẹp môi trường mà còn giúp cải thiện chất lượng không khí, hấp thụ carbon và cung cấp oxy.

2. Tham gia dọn vệ sinh môi trường: Học sinh có thể tham gia các chiến dịch dọn vệ sinh bãi biển, công viên, khu vực xung quanh trường học. Điều này giúp loại bỏ rác thải, góp phần bảo vệ môi trường sống.



3. Tiết kiệm năng lượng và tài nguyên: Học sinh có thể thực hành tiết kiệm điện, nước, giấy tại trường và gia đình. Tái sử dụng và tái chế các sản phẩm cũng là cách góp phần bảo vệ tài nguyên.



4. Tham gia các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ môi trường: Học sinh có thể tham gia các câu lạc bộ, sự kiện về bảo vệ môi trường để nâng cao nhận thức cộng đồng.



5. Quan sát và nghiên cứu về thiên nhiên: Học sinh có thể tham gia các hoạt động quan sát, nghiên cứu về các loài động, thực vật, hệ sinh thái tại các vườn quốc gia, khu bảo tồn. Điều này giúp hiểu rõ hơn về các vấn đề môi trường.

Với những hành động nhỏ nhưng ý nghĩa như vậy, mỗi học sinh đều có thể góp phần bảo tồn và phục hồi sinh thái, hướng tới một môi trường sống xanh, sạch, bền vững hơn.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, đánh giá và tuyên dương HS làm tốt, kết thúc tiết học.

HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

- Ôn lại kiến thức đã học
- Trả lời các câu hỏi SGK
- Làm bài tập SBT
- Đọc trước và trả lời các câu hỏi bài 34: PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG